

Số: 3125/KL-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 17 tháng 11 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THPT Thạnh Phước

Thực hiện Quyết định số 647/QĐ-SGD&ĐT ngày 17/10/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thanh tra chuyên ngành Trường THPT Thạnh Phước, từ ngày 25/10/2022 đến ngày 31/10/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT Thạnh Phước.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 11/11/2022 của Trường đoàn thanh tra, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát về tình hình trường

1.1. Tình hình chung

- Trường THPT Thạnh Phước được thành lập theo Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bến Tre, tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Thạnh Phước, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre và đi vào hoạt động từ năm học 2019-2020.

- Quy mô lớp, học sinh (HS) qua các năm:

+ Năm học 2019-2020: có 04 lớp 10 (180 HS);

+ Năm học 2020-2021: có 09 lớp (385 HS), trong đó: lớp 10 (5 lớp, 209 HS), lớp 11 (04 lớp, 156 HS).

+ Năm học 2021-2022: có 15 lớp (635 HS), trong đó: lớp 10 (6 lớp, 250 HS), lớp 11 (5 lớp 192 HS); lớp 12 (04 lớp, 156 HS)

+ Năm học 2022-2023: có 16 lớp (661 HS), trong đó: lớp 10 (05 lớp, 230 HS), lớp 11 (06 lớp, 246 HS), lớp 12 (05 lớp, 185/192 HS).

1.2. Đặc điểm tình hình chính trị, kinh tế, xã hội địa phương có ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của trường

- Xã Thạnh Phước nằm ở vị trí Tiểu vùng 4 của huyện Bình Đại, cách trung tâm Thị trấn Bình Đại 05km về hướng Đông Nam. Kinh tế chủ yếu là nuôi trồng thủy hải sản; trồng lúa 01 vụ và các loại hình kinh doanh dịch vụ khác. Xã Thạnh Phước được công nhận xã nông thôn mới tháng 10/2020.

- Trường THPT Thạnh Phước nằm trên địa bàn xã Thạnh Phước, có hệ thống giao thông thuận lợi, an ninh trật tự được đảm bảo. Tuy nhiên, đối tượng tuyển sinh của nhà trường là học sinh chủ yếu sống trên địa bàn các xã Tiểu vùng 4 của huyện Bình Đại. Đời sống của một bộ phận phụ huynh vẫn còn không ít khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình khó khăn hàng năm còn nhiều. Điều đó ít nhiều ảnh hưởng đến quá trình học tập của học sinh cũng như công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường.

- Trong những năm qua, nhà trường luôn được sự quan tâm hỗ trợ tích cực của chính quyền địa phương, của các tổ chức xã hội và cha mẹ học sinh (CMHS) trong công tác giáo dục học sinh, tạo điều kiện thuận lợi để duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, 3 năm học qua còn nhiều học sinh trúng tuyển vào lớp 10 không ra lớp (26 học sinh), tỉ lệ học sinh bỏ học (kể cả bỏ học trong hè) và lưu ban hàng năm còn cao.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Thực hiện quy định về xây dựng bộ máy tổ chức, hoạt động theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, về công khai trong lĩnh vực giáo dục

2.1.1. Về cơ cấu tổ chức trong nhà trường

Trường THPT Thạnh Phước có đầy đủ các tổ chức để phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh như:

- Trường có Chi bộ Đảng được thành lập theo Quyết định số 3144-QĐ/HU ngày 04/11/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy Bình Đại và chi bộ có 22 đảng viên.
- Cán bộ quản lý: 02 (gồm Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng).
- Trường có tổ chức Công đoàn cơ sở; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam. Các tổ chức này hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Trường THPT Thạnh Phước có Hội đồng trường được Sở GD&ĐT ra quyết định thành lập theo Quyết định số 301/QĐ-SGD&ĐT ngày 05/6/2020 được củng cố và kiện toàn theo Quyết định số 161/QĐ-SGD&ĐT ngày 01/03/2022 của Sở GD&ĐT Bến Tre.

2.1.2. Về thành lập các Hội đồng tư vấn; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; bổ nhiệm tổ trưởng và tổ phó Văn phòng theo Điều lệ trường trung học

- Hiệu trưởng có thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hàng năm theo Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT).

- Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng có ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn và tổ văn phòng. Có 04 tổ chuyên môn: Tổ Toán - Tin học (09 thành viên); Tổ Lý - Hóa - Sinh (08 thành viên); Tổ Công nghệ - Địa lý - GDTC&QPAN (07 thành viên); Tổ Ngữ văn - Lịch sử - GDCD - Tiếng Anh (có 11 thành viên); Tổ Văn phòng (06 thành viên). Có ban hành quyết định bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn, Tổ trưởng tổ văn phòng; mỗi tổ chuyên môn có Tổ trưởng và 01 Tổ phó (riêng Tổ Văn phòng chỉ có Tổ trưởng) theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT Ban và Công văn số 2113/SGD&ĐT-TCCB ngày 15/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thành lập Tổ Văn phòng và các Tổ Chuyên môn trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập kể từ năm học 2021-2022.

2.1.3. Việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; thực hiện quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục

- Hiệu trưởng có ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THPT Thạnh Phước, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập của Bộ GD&ĐT¹.

- Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch thực hiện công khai ở năm học 2019 – 2020 theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc ân (Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

- Hiệu trưởng ban hành khá đầy đủ các kế hoạch, nội quy, quy chế, quyết định để làm cơ sở cho việc thực hiện các nhiệm vụ của trường theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

2.2. Việc thực hiện các điều kiện đảm bảo để tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh

2.2.1. Về đội ngũ

¹ Quyết định số 06/QĐ-THPT ngày 10/03/2020 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động; Quyết định số 86/QĐ-THPTTP ngày 28/10/2021 thực hiện dân chủ trong hoạt động.

- Tổng biên chế hiện có: 38 (Cán bộ quản lý: 2; giáo viên: 33; nhân viên: 3; nhân viên hợp đồng: 03 gồm 2 bảo vệ và 01 tạp vụ).

- Trình độ chuẩn theo quy định:

+ Cán bộ quản lý: 02; đạt chuẩn: 02; trên chuẩn: 01; 02/2 có trình độ Trung cấp lý luận chính trị và bồi dưỡng quản lý giáo dục.

+ Giáo viên: 33, tỉ lệ GV/ lớp là 2,06; trên chuẩn là 03/33 (tỷ lệ 9,09%).

Toán (05); Vật lý (03); Hóa học (02); Sinh học (03); Tin học (03); Công nghệ (02); Ngữ văn (04), Lịch sử (02); Địa lý (01); Giáo dục công dân (01); Tiếng Anh (04); Thể dục - GDQP (03), trình độ giáo viên đạt chuẩn là 33/33 (tỷ lệ 100%),

+ Nhân viên: 03 (Kế toán: 01; Văn thư-Thủ quỹ: 01, Y tế: 01); 03/03 nhân viên đạt chuẩn.

2.2.2. Về cơ sở vật chất, sách giáo khoa, thiết bị dạy học

Trường THPT Thạnh Phước được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2019 nên cơ sở vật chất khá khang trang, có đủ phòng học, phòng làm việc, hội trường, thư viện, các phòng chức năng phục vụ cho công tác quản lý và tổ chức các hoạt động dạy học. Nhà trường có hệ thống chiếu sáng đạt chuẩn, hệ thống wifi rộng khắp phục vụ cho công tác dạy và học. Bên cạnh đó, trường có hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống camera giám sát hoạt động tốt góp phần đảm bảo an ninh, an toàn trường học. Trường có các phòng học bộ môn nhưng hoạt động chủ yếu ở 3 phòng (Tin học, ngoại ngữ, công nghệ); có sân chơi, bãi tập khá rộng, cơ bản đáp ứng đủ cho các hoạt động giáo dục học sinh.

Nhà trường có trang bị thêm sách giáo khoa, sách tham khảo để phục vụ cho hoạt động giảng dạy của giáo viên và học tập học sinh; có tổ chức cho giáo viên tự làm thiết bị, đồ dùng dạy học².

2.2.3. Về tài chính

Tại thời điểm thanh tra, Trường THPT Thạnh Phước chưa được Sở GD&ĐT giao quyền tự chủ tài chính, do đó trường chưa xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ. Kinh phí hoạt động chủ yếu từ nguồn ngân sách được cấp hàng năm của Sở GD&ĐT và cơ bản đáp ứng cho nhu cầu hoạt động của nhà trường, cụ thể:

+ Năm 2019: Dự toán giao 883.233.000 đồng; đã quyết toán 883.233.000 đồng.

+ Năm 2020: Dự toán giao 2.260.944.000 đồng; đã quyết toán 2.260.944.000 đồng.

+ Năm 2021: Dự toán giao 3.449.012.000 đồng; đã quyết toán 3.449.012.000 đồng.

+ Năm 2022: Dự toán giao 3.928.863.000 đồng; đã chi đến tháng 10/2022 là 3.248.077.417 đồng; số dư chuyển sang kỳ sau sử dụng 652.525.583 đồng.

2.3. Thực hiện công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động

2.3.1. Công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ

- Hiệu trưởng có thực hiện quy hoạch cán bộ quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 đã được Sở GD&ĐT phê duyệt. Danh sách quy hoạch cán bộ quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 (Chức danh Hiệu trưởng: 02 người; Phó Hiệu trưởng: 04 người).

- Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ quản lý (diện quy hoạch) và cho giáo viên về nâng chuẩn trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý giáo dục. Trong kỳ thanh tra 01 Phó Hiệu trưởng học bồi dưỡng quản lý giáo dục; 01 giáo viên học Thạc sĩ; 02 giáo viên học Trung cấp lý luận chính trị.

2.3.2. Về tuyển dụng viên chức

² Kế hoạch số 29/KH-THPTTP ngày 17/9/2020 của Trường THPT Thạnh Phước về Thực hiện cơ sở vật chất năm học 2020-2021; Kế hoạch số 24/KH-THPTTP ngày 14/9/2021 của Trường THPT Thạnh Phước về thực hiện cơ sở vật chất năm học 2021-2022 ; Kế hoạch số 44/KH-THPTTP ngày 13/9/2022 của Trường THPT Thạnh Phước về thực hiện cơ sở vật chất năm học 2022-2023.

- Trong năm 2021, đơn vị có tổ chức tuyển dụng 03 viên chức (01 kế toán, 01 văn thư, 01 y tế) bằng hình thức xét tuyển. Căn cứ Kế hoạch số 1794/KH-SGD&ĐT ngày 30/8/2021 của Sở GD&ĐT về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GD&ĐT năm 2021, Hiệu trưởng ban hành thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh, trình Sở GD&ĐT ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức của trường. Hiệu trưởng có ban hành các quyết định thành lập các Ban gồm: Ban kiểm tra điều kiện dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch để tiến hành thực hiện việc tuyển dụng viên chức.

- Kết quả tuyển dụng: Tuyển dụng 01 nhân viên Kế toán kể từ ngày 01/8/2021, 01 nhân viên Y tế kể từ ngày 01/11/2021, 01 nhân viên Văn thư kể từ ngày 01/12/2021 được Sở GD&ĐT phê duyệt³. Căn cứ Quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức của Sở GD&ĐT, Hiệu trưởng ban hành quyết định tuyển dụng viên chức đúng quy định⁴.

- Việc ký lại hợp đồng lao động đối với viên chức: Hiệu trưởng có ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn đối với viên chức của trường khi chuyển đến trường công tác đúng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Trong kỳ thanh tra có 33/33 viên chức được Hiệu trưởng ký hợp đồng lại theo đúng quy định.

2.3.3. Về phân công giảng dạy, kiêm nhiệm

- Việc phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo trường: Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tập thể lãnh đạo nhà trường, đảm bảo thực hiện tốt việc lãnh đạo, điều hành của đơn vị.

- Phân công nhiệm vụ đối với giáo viên, nhân viên: Hiệu trưởng phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn của giáo viên; phân công, sắp xếp thời khóa biểu tương đối hợp lý, đảm bảo số giờ của giáo viên giữa các tổ chuyên môn, không có trường hợp giáo viên dạy nhiều tiết nhưng làm nhiều nhiệm vụ kiêm nhiệm.

2.3.4. Việc đánh giá, xếp loại viên chức

- Hàng năm, Hiệu trưởng có triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức như: Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015, Nghị định số 88/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT về việc nhận xét, đánh giá công chức, viên chức và người lao động trong các cơ sở giáo dục.

- Kết quả nhận xét, đánh giá công chức, viên chức các năm:

+ Năm học 2019-2020: 03/15 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 12/15 hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Năm học 2020-2021: 19/23 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 04/23 hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Năm học 2021-2022: 07/33 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 28/33 hoàn thành tốt nhiệm vụ; hợp đồng lao động (hoàn thành tốt nhiệm vụ: 03/03).

2.3.5. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động

³ Quyết định số 330/QĐ-SGD&ĐT ngày 13/7/2021; Quyết định số 588/QĐ-SGD&ĐT ngày 30/10/2021; Quyết định số 760/QĐ-SGD&ĐT ngày 01/12/2021.

⁴ Quyết định số 104/QĐ-THPTTP ngày 01/12/2021, Quyết định số 37/QĐ-THPT ngày 14/7/2021 và Quyết định số 87/QĐ-THPT ngày 01/11/2021 về việc tuyển dụng viên chức và ký hợp đồng làm việc đối với viên chức mới tuyển dụng.

- Hiệu trưởng thực hiện việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, chế độ bảo hiểm xã hội... cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường kịp thời, đúng quy định. Thực hiện chi trả đầy đủ chế độ về phụ cấp ưu đãi, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên nhà giáo. Trong kỳ thanh tra có 06 giáo viên được nâng lương trước hạn.

- Đối với nhân viên hợp đồng (bảo vệ, tạp vụ), Hiệu trưởng thực hiện chi trả chế độ chính sách, đóng bảo hiểm xã hội theo hợp đồng làm việc đã ký với viên chức đúng quy định.

2.4. Thực hiện quy định về nội dung, chương trình giáo dục và đánh giá kết quả học tập của học sinh

2.4.1. Việc triển khai quán triệt thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học hàng năm

Hàng năm, Hiệu trưởng triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ giáo dục trung học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

2.4.2. Việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

- Nhà trường có triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo quy định⁵.

+ Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình của việc đề xuất lựa chọn SGK;

+ Hiệu trưởng có thành lập hội đồng đề xuất lựa chọn SGK của nhà trường (có Đại diện cha mẹ học sinh trường) và bỏ phiếu kín thống nhất danh mục sách giáo khoa được đề xuất lựa chọn gửi về Sở GD&ĐT.

- Hồ sơ về việc đề xuất lựa chọn SGK được lưu trữ đầy đủ.

2.4.3. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường:

Căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học của Sở GD&ĐT, đơn vị đã xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đầu mỗi năm học; có ban hành hệ thống các kế hoạch, có lịch trình hoạt động cụ thể⁶. Có xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn để xác định những nhiệm vụ chung, mục tiêu, chỉ tiêu, thực hiện các nội dung về chuyên môn như: tổ chức các hoạt động dạy học, đổi mới hoạt động chuyên môn, tổ chức các hình thức kiểm tra, đánh giá đối với học sinh⁷. Các Tổ chuyên môn có xây dựng kế hoạch

⁵ Hướng dẫn số 922/HD-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh Bến Tre về Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 640/KH-SGD&ĐT ngày 21/3/2021 của Sở GD&ĐT về Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa và bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng SGK lớp 3, lớp 7 và lớp 10 trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn số 638/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 21/3/2022 của Sở GD&ĐT về việc một số lưu ý trong triển khai thực hiện việc đề xuất lựa chọn SGK lớp 7, lớp 10; Công văn số 565/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 14/3/2022 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức lựa chọn SGK nhóm môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) cấp THPT chuẩn bị triển khai từ năm học 2022-2023.

⁶ Kế hoạch số 01/KH-THPT TP ngày 31/08/2019 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch năm học 2019-2020; Kế hoạch số 12/KH-THPT TP ngày 02/06/2020 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2020-2021; Kế hoạch số 27/KH-THPT TP ngày 15/9/2020 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch năm học 2020-2021; Kế hoạch số 12 /KH-THPT TP ngày 5/4/2021 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2021-2022. Kế hoạch số 20/KH-THPT TP ngày 09/9/2021 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch năm học 2021-2022; Kế hoạch số 26 /KH-THPT TP ngày 20/4/2022 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2022-2023; Kế hoạch số 39/KH-THPT TP ngày 05/9 năm 2022 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch năm học 2022-2023.

⁷ Kế hoạch số 04/KH-THPT TP ngày 10/9/2019 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2019-2020; Kế hoạch số 28/KH-THPT TP ngày 17/9/2020 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2020-2021; Kế hoạch số 23/KH-THPT TP ngày 14/9/2021 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2021-2022; ...

đạy học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ; mỗi giáo viên có xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, nhà trường còn xây dựng các kế hoạch để triển khai các mảng hoạt động khác: Kế hoạch công tác chủ nhiệm; quản lý cơ sở vật chất; tuyên truyền pháp luật, phòng chống vi phạm pháp luật trong học sinh; bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém...

- Thực hiện quy định về chuyên môn:

+ Tất cả các giáo viên đã thực hiện đúng, đầy đủ kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt; có thực hiện nội dung giảm tải và tích hợp theo yêu cầu chuyên môn đối với Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 và nội dung giảm tải trong điều kiện dạy học trong dịch COVID – 19; thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 10 đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; giáo viên đều thực hiện tốt chương trình môn học; soạn giảng các nội dung dạy học, đã từng bước thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh, rèn luyện phương pháp và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; có thực hiện việc bổ sung chương trình Tiếng Anh mới vào chương trình Tiếng Anh hiện hành ở lớp 10 và hướng đến thực hiện theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2017 – 2025 theo quy định; 100% cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.

- Việc thực hiện công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và bạo lực trong nhà trường:

+ Trường thực hiện khá tốt dạy học theo hướng tích hợp như: hoạt động giáo dục đạo đức; giáo dục phòng, chống tham nhũng; giáo dục bảo vệ môi trường; tiết kiệm năng lượng; giáo dục ứng phó biến đổi khí hậu, an toàn giao thông, ... thực hiện lồng ghép trong nội dung dạy học các môn học phù hợp và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, sáng tạo;

+ Phối hợp khá tốt với lực lượng công an tỉnh, huyện tổ chức tuyên truyền pháp luật, luật an toàn giao thông, ma túy và bạo lực học đường; truyền thông chính sách pháp luật về bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh;

+ Phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường thông qua các tiểu phẩm.

- Hoạt động hướng nghiệp, khởi nghiệp và trải nghiệm sáng tạo nhằm giúp học sinh nâng cao hiểu biết về giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và định hướng nghề nghiệp cho học sinh:

+ Nhà trường đã thực hiện giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp đối với học sinh trong nhà trường thông qua tiết hoạt động hướng nghiệp; lồng ghép vào các môn học: Lịch sử, Ngữ văn, GDCD (GDKT&PL). Bước đầu hướng dẫn học sinh tham gia Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp định hướng giáo dục STEM là cơ hội tốt để học sinh làm quen với nghề nghiệp trong tương lai, phát triển ý tưởng sáng tạo và hướng nghiệp ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường, chuẩn bị cho học sinh nền tảng tốt nhất trong bối cảnh nền kinh tế cạnh tranh toàn cầu.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh:

Hàng năm nhà trường có xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học cấp trường để giáo viên và học sinh tham gia. Đồng thời, tuyển chọn các dự án có tiềm năng tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp cơ sở. Kết quả trong 3 năm học: Có 5 dự án tham gia Cuộc thi cấp cơ sở (trong đó có 1 dự án đạt giải khuyến khích) và 1 đề tài tham gia Cuộc thi cấp tỉnh nhưng không đạt giải.

2.4.4. Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh

- Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá đúng quy định. Năm học 2019-2020 kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Năm học 2020-2021 đến nay kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Riêng đối với lớp 10 năm học 2022-2023 kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; kiểm tra thường xuyên được thực hiện theo hình thức: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, sản phẩm học tập, bài thực hành (đối với môn GDQP-AN); kiểm tra thông qua hệ thống LMS (Học kỳ 1 năm học 2021-2022). Các bài kiểm tra viết định kỳ đều có xác định tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm và tự luận phù hợp, có xây dựng ma trận đề đảm bảo theo quy định.

- Kết quả xếp loại học lực (HL), hạnh kiểm (HK) qua các năm:

+ Năm học 2019-2020: HL giỏi, khá: 61,26%; HL yếu, kém: 0%

HK tốt, khá: 100%; HK trung bình, yếu: 0%

+ Năm học 2020-2021: HL giỏi, khá: 66,85%; HL yếu, kém: 0,82%

HK tốt, khá: 100%; HK trung bình, yếu: 0%

+ Năm học 2021-2022: HL giỏi, khá: 67,39%; HL yếu, kém: 2,34%

HK tốt, khá: 100%; HK trung bình, yếu: 0%

+ Tỷ lệ HS bỏ học hàng năm (bình quân > 4%), trong kỳ thanh tra có 51 HS bỏ học⁸;

+ Tỷ lệ HS lưu ban năm học 2021-2022 còn cao (11 học sinh, tỉ lệ 1,84%).

+ Trong kỳ thanh tra có học sinh đánh nhau bị đưa ra Hội đồng kỷ luật của nhà trường.

+ Hiệu quả đào tạo qua các năm (2019-2022): 91,17%.

2.5. Thực hiện quy định về quản lý dạy thêm, học thêm (DTHT)

- **Quản lý, tổ chức dạy DTHT trong nhà trường:**

Hiệu trưởng có triển khai đầy đủ các Thông tư, Quyết định của Bộ GD&ĐT, và hướng dẫn của Sở GD&ĐT về tổ chức DTHT⁹. Tại thời điểm thanh tra, nhà trường có kế hoạch tổ chức DTHT, có phân công nhiệm vụ thành viên Ban quản lý DTHT, có quyết định thành lập tổ kiểm tra DTHT, có biên bản kiểm tra hồ sơ DTHT, có hồ sơ đăng ký dạy thêm trong nhà trường của giáo viên và đơn đăng ký học thêm của học sinh¹⁰.

- **Việc quản lý, kiểm tra dạy thêm ngoài nhà trường:**

⁸ Năm học 2019-2020 (10 HS); năm học 2020-2021 (14HS), năm học 2021-2022 (27 HS).

⁹ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT về Ban hành quy định về DTHT; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8, 9, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh Bến Tre về việc bãi bỏ Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về DTHT trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn 789/SGD&ĐT-TTr ngày 24/4/2020, Công văn số 2268/SGD&ĐT-TTr ngày 07/10/2020 và Công văn số 300/SGD&ĐT-GDTrH-GDTrX ngày 24/2/2022 về hướng dẫn quản lý DTHT trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

¹⁰ Kế hoạch số 30/KH-THPT TP ngày 17/9/2020 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch DTHT năm học 2019-2020; Kế hoạch số 05/KH-THPTTP ngày 21/2/2022 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch DTHT năm học 2021-2022; Kế hoạch số 52 /KH-THPT TP ngày 14//2022 của Trường THPT Thạnh Phước về Kế hoạch DTHT năm học 2022-2023; Quyết định số 23/QĐ-THPTTP ngày 05/10/2019 của Trường THPT Thạnh Phước về việc thành lập tổ kiểm tra hoạt động DTHT năm học 2019 – 2020; Quyết định số 102/QĐ-THPTTP ngày 07/10/2020 của Trường THPT Thạnh Phước về việc thành lập tổ kiểm tra hoạt động DTHT năm học 2020 – 2021; Quyết định số 22/QĐ-THPTTP ngày 25/02/2022 của Trường THPT Thạnh Phước về việc thành lập tổ kiểm tra hoạt động DTHT năm học 2021 – 2022).

Tại thời điểm thanh tra, nhà trường có ký xác nhận đồng ý cho giáo viên tham gia dạy thêm ngoài nhà trường. Chưa có thông tin dư luận không tốt về việc dạy thêm ngoài nhà trường liên quan đến đối tượng giáo viên mà nhà trường quản lý.

2.6. Thực hiện quy định về công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường

- *Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ:*

+ Căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm, trường có xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cho từng năm học¹¹ để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra. Nội dung kiểm tra hàng năm cơ bản đảm bảo yêu cầu đề ra như: Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên; kiểm tra hoạt động của tổ khối chuyên môn, thư viện, thiết bị, tài chính, tài sản, văn thư; kiểm tra DTHT). Thực hiện đầy đủ các báo cáo sơ kết công tác kiểm tra cuối kỳ 1 và cuối năm học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

+ Hiệu trưởng có thành lập Ban kiểm tra do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, lực lượng tham gia kiểm tra đa số là các giáo viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm trong tư vấn, thúc đẩy trong kiểm tra. Đối với từng cuộc kiểm tra Hiệu trưởng phân công cho Tổ trưởng chuyên môn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nhưng không có quyết định thành lập Tổ kiểm tra.

- *Kết quả kiểm tra nội bộ qua các năm:*

+ Về kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo trong 3 năm học qua: 18/18 (tỉ lệ: 100%) giáo viên xếp loại tốt;

+ Kiểm tra chuyên đề về chuyên môn qua các năm: 100% cuộc kiểm tra xếp loại tốt.

+ Kiểm tra các bộ phận khác qua các năm: 100% cuộc kiểm tra xếp loại tốt.

+ Tại thời điểm kiểm tra trường chưa thực hiện kế hoạch kiểm tra năm học 2022-2023.

- *Về hồ sơ của một cuộc kiểm tra:*

Tại thời điểm kiểm tra, đoàn thanh tra chỉ xem được hồ sơ kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, hồ sơ chuyên môn và kiểm tra DTHT Cụ thể:

+ Hồ sơ kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo gồm có: Thông báo về việc kiểm tra hoạt động sư phạm năm học học 2020-2021 (05 giáo viên), 2021-2022 (10 giáo viên) của Tổ trưởng được giao nhiệm vụ kiểm tra, có xác nhận của Phó Hiệu trưởng; biên bản kiểm tra giáo viên; thông báo kết luận kiểm tra hoạt động sư phạm của Hiệu trưởng nhưng thiếu quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra.

+ Hồ sơ kiểm tra DTHT trong nhà trường gồm có: Quyết định thành lập Tổ kiểm tra DTHT của năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022 và biên bản kiểm tra hồ sơ DTHT của giáo viên. Tuy nhiên, trong quyết định thành lập Tổ kiểm tra DTHT có ghi nội dung kiểm tra việc chấp hành quy định về DTHT nhưng biên bản kiểm tra lại ghi kiểm tra hồ sơ dạy thêm của các lớp và giáo viên là chưa thống nhất nội dung kiểm tra giữa quyết định và biên bản; Hiệu trưởng chưa thực hiện kiểm tra DTHT ngoài nhà trường.

+ Hồ sơ kiểm tra các nội dung khác theo kế hoạch (kiểm tra chuyên đề, kiểm tra các bộ phận): Có biên bản kiểm tra hồ sơ chuyên môn năm học 2020-2021 (giáo án, sổ điểm, kế hoạch dạy học của giáo viên; kế hoạch dạy học của Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; kết quả kiểm tra và đánh giá học sinh). Riêng kết quả kiểm tra hoạt động thư viện, thiết bị, tài sản, tài chính,... của các năm không có hồ sơ lưu tại thời điểm thanh tra.

¹¹ Kế hoạch số 08/KHKT-THPTTP ngày 23/9/2019 về công tác kiểm tra cơ sở giáo dục năm học 2019-2020; Kế hoạch số 12/KH-THPTTP ngày 28/9/2020 về công tác kiểm tra cơ sở giáo dục năm học 2020-2021; Kế hoạch số 37/KH-THPTTP ngày 28/9/2021 về công tác kiểm tra cơ sở giáo dục năm học 2021-2022; Kế hoạch số 30/KH-THPTTP ngày 28/9/2022 về công tác kiểm tra cơ sở giáo dục năm học 2022-2023;

- Việc rút kinh nghiệm sau kiểm tra: Tại thời điểm thanh tra trường không cung cấp được hồ sơ, báo cáo, biên bản rút kinh nghiệm sau kiểm tra.

2.7. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác

2.7.1. Việc thu, quản lý, sử dụng học phí

- Năm học 2019-2020, 2020-2021 đơn vị thực hiện thu học phí theo quy định tại Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND ngày 04/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Từ năm học 2019-2020 trường đã thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt theo công văn 1153/SGD&ĐT-KHTC ngày 10/07/2019 và Công văn số 1344/SGD&ĐT-KHTC ngày 09/08/2019 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức triển khai thực hiện thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh từ năm học 2019-2020.

- Học kỳ 1 năm học 2021-2022 đơn vị không thu học phí do ảnh hưởng dịch bệnh, học kỳ 2 đơn vị thực hiện thu học phí theo quy định tại Nghị Quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; công văn số 2538/SGD&ĐT-KHTC ngày 01/11/2021 về việc hướng dẫn thu học phí năm học 2021-2022 trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Năm học 2022-2023 đơn vị chưa thực hiện thu học phí do chưa có hướng dẫn.

- Số liệu thu chi nguồn học phí như sau:

+ **Năm 2019:** Thu trong năm 77.010.000 đồng, chi: 0 đồng, tồn chuyển sang năm sau 77.010.000 đồng

+ **Năm 2020:** Năm 2019 chuyển sang 77.010.000 đồng, thu 9.660.000 đồng; chi: 55.835.294 đồng, tồn chuyển sang năm sau 30.834.706 đồng.

+ **Năm 2021:** Năm 2020 chuyển sang 30.834.706 đồng, thu 192.054.655 đồng, chi: 48.938.432 đồng, tồn chuyển sang năm sau 173.950.929 đồng.

+ **Năm 2022** (tháng 10/2022): Năm 2021 chuyển sang 173.950.929 đồng; thu 185.405.913 đồng, chi: 226.805.718 đồng, tồn 132.551.124 đồng.

- Việc thực hiện xét, miễn giảm học phí, hồ sơ xét miễn, giảm: Trường thực hiện miễn giảm học phí đúng quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 Nghị định 81/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ; có đủ hồ sơ miễn, giảm học phí:

+ Năm học 2019-2020 (có 05 học sinh hộ nghèo, 02 học sinh hộ cận nghèo);

+ Năm học 2020-2021 (có 10 học sinh hộ nghèo, 12 học sinh hộ cận nghèo);

+ Năm học 2021-2022 (có 08 học sinh hộ nghèo, 23 học sinh hộ cận nghèo, 01 học sinh khuyết tật);

+ Năm học 2022-2023 (có 14 học sinh hộ nghèo, 01 học sinh khuyết tật, 18 học sinh hộ cận nghèo).

2.7.2. Các nguồn thu khác

- Nguồn thu từ ôn thi tốt nghiệp THPT:

Năm học 2020-2021, trường có xây dựng kế hoạch tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT, mức học phí có biên bản thỏa thuận với Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) là 5.000 đ/tiết. Năm học 2021-2022, trường tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT đơn vị dự kiến thu 4.500đ/tiết nhưng thực tế tổ chức thu 5.000đ/tiết không đúng kế hoạch đã xây dựng và không có biên bản thỏa thuận với CMHS. Kết quả thu, chi như sau:

+ **Năm 2020:** thu 75.005.000 đồng, chi giáo viên trực tiếp giảng dạy 58.803.920 đồng, chi cho quản lý 7.350.490 đồng, nộp 2% thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

1.500.100 đồng, để lại phục vụ cơ sở vật chất là 8.106.805 đồng nhưng chưa chi và thực hiện chuyển sang năm 2021.

+ **Năm 2021:** tồn năm trước chuyển sang 8.106.805 đồng, thu 61.450.000 đồng, chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy 48.176.800 đồng, chi cho quản lý 6.022.100 đồng, nộp 2% thuế TNDN 1.229.000 đồng, để lại phục vụ cơ sở vật chất là 6.022.100 đồng, tồn cuối năm 14.128.905 đồng chuyển sang năm đầu năm 2022.

+ **Năm 2022:** tồn năm trước chuyển sang 14.128.905 đồng, thu 89.705.000 đồng, chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy 70.328.720 đồng, chi cho quản lý 8.791.090 đồng, nộp 2% thuế TNDN 1.794.100, để lại phục vụ cơ sở vật chất là 8.791.090 đồng, thu lãi từ kho bạc 276.096 đồng, chi thanh toán qua kho bạc là 47.596 đồng, tồn đến thời điểm thanh tra là 23.148.495 đồng.

Năm học 2022-2023, trường có xây dựng kế hoạch tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2022-2023 và đang triển khai thực hiện.

- *Nguồn thu từ DTHT trong nhà trường:*

+ Hàng năm có xây dựng kế hoạch tổ chức DTHT trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT¹². Thu tiền DTHT nhóm thỏa thuận và thực hiện theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về DTHT.

+ Năm 2020: thu 3.900.000 đồng, chi giáo viên trực tiếp giảng dạy: 3.057.600 đồng, chi quản lý: 382.200 đồng, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là 78.000 đồng, còn để lại cơ sở vật chất 414.050 đồng chuyển sang đầu năm 2021.

+ Năm 2021: tồn năm trước chuyển sang 414.050 đồng, thu 17.200.000 đồng, chi giáo viên trực tiếp giảng dạy: 13.484.800 đồng, chi quản lý: 1.685.600 đồng, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: 344.000 đồng, còn để lại phục vụ cho cơ sở vật chất 1.685.600 đồng, tồn cuối năm là 2.099.650 đồng và chuyển sang năm 2022.

+ Năm 2022: tồn năm trước chuyển sang 2.099.650 đồng, thu 10.045.000 đồng, chi giáo viên trực tiếp giảng dạy 7.875.280 đồng, chi quản lý 984.410 đồng, nộp 2% thuế TNDN 200.900 đồng, để lại phục vụ cơ sở vật chất là 984.410 đồng, tồn đến thời điểm thanh tra là 3.052.210 đồng.

- *Nguồn thu dạy ôn tập thi tốt nghiệp theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre:*

Thực hiện Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre quy định khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý, thu, chi các dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục cơ sở giáo dục và đào tạo của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre, trường tổ chức dạy ôn tập thi tốt nghiệp THPT từ học kỳ 2 năm học 2021-2022 với mức thu là 2.000đ/tiết, cụ thể:

Tổng thu: 61.806.000 đồng, chi cho giáo viên: 56.722.000 đồng, thừa hoàn trả lại học sinh 5.084.000 đồng.

2.7.3. Việc thực hiện quy định của pháp luật trong vận động, tài trợ; quản lý và sử dụng kinh phí đóng góp của CMHS

- Các nguồn vận động, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân: Trường không tổ chức vận động mà tiếp nhận từ các mạnh thường quân để hỗ trợ một số hoạt động của nhà trường, phát học bổng, hỗ trợ cho học sinh nghèo. Trường tiếp nhận và cấp phát trực tiếp học

¹² Kế hoạch số 30/KH-THPTTP ngày 17/9/2020 Kế hoạch tổ chức DTHT năm học 2020-2021; Kế hoạch số 05/KH-THPTTP ngày 21/2/2022 Kế hoạch Tổ chức DTHT năm học 2021-2022; Kế hoạch số 52/KH-THPTTP ngày 14/9/2022 Kế hoạch Tổ chức DTHT năm học 2022-2023.

sinh các hiện vật như: học bổng, tập vở. Quy đổi thành tiền năm 2020: 30.333.000đ; năm 2021: 23.800.000đ; năm 2022: 27.200.000đ.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS: Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch vận động quỹ đóng góp từ CMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT Ban hành điều lệ Ban đại diện CMHS và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT hiện hành để hỗ trợ một số hoạt động của học sinh.

- Các năm học trước Ban đại diện CMHS không có thực hiện vận động kinh phí. Từ năm học 2022-2023 có thực hiện vận động số tiền là 24.354.000đ, kế hoạch chi chủ yếu phục vụ cho học sinh nhưng chưa sử dụng số tiền đã vận động.

2.8. Thực hiện quy định về phòng, chống tham nhũng (PCTN), tiêu cực

- Hàng năm nhà trường tổ chức quán triệt, tuyên truyền đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện về công tác PCTN, tiêu cực đến toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức như: Triển khai trong buổi họp Hội đồng sư phạm, họp Tổ chuyên môn, lồng ghép vào các hoạt động theo chủ điểm của Đoàn trường, qua Zalo nhóm nội bộ trường, niêm yết trên bảng thông tin chung của nhà trường. Các văn bản đã quán triệt, tuyên truyền gồm: Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 4911/KH-UBND ngày 03/10/2019 của UBND tỉnh Bến Tre về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021” và các kế hoạch, công văn chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác PCTN, tiêu cực hàng năm của Sở GD&ĐT.

- Nhà trường có xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tại đơn vị¹³.

- Việc tổ chức dạy học lồng ghép công tác PCTN cho học sinh theo Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ từ năm học từ năm học 2013-2014. Theo báo cáo của trường, việc tổ chức dạy học lồng ghép giáo dục pháp luật về PCTN vào môn GDCD cho học sinh thực hiện từ năm học 2019-2020, nhưng trong các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học, kế hoạch hoạt động chuyên môn, kế hoạch giảng dạy của môn GDCD chưa thể hiện chi tiết nội dung này theo quy định.

- Nhà trường có lập hộp thư góp ý đường dây nóng của của trường (theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ để tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh dấu hiệu vi phạm pháp luật do Hiệu trưởng phụ trách theo quy định.

- Từ năm học 2019-2020 đến nay không xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

3. Kết luận

3.1. Ưu điểm

- Hiệu trưởng ban hành đầy đủ các Quyết định: thành lập tổ văn phòng, tổ chuyên môn, quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn theo quy định của Điều lệ trường Trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Công văn số 2113/SGD&ĐT-TCCB ngày 15/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thành lập Tổ Văn phòng và các Tổ

¹³ Kế hoạch số 17/KH-THPTTP ngày 29/10/2019 về PCTN năm 2019; Kế hoạch số 04/KH-THPTTP ngày 10/02/2020 về PCTN năm 2020; Kế hoạch số 11/KH-THPTTP ngày 05/4/2021 về PCTN năm 2021; Kế hoạch số 04/KH-THPTTP ngày 28/01/2022 về PCTN, TC năm 2022.

Chuyên môn trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập kể từ năm học 2021-2022.

- Đội ngũ viên chức cơ bản đủ để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Việc phân công, sắp xếp, bố trí giáo viên phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo và năng lực cá nhân; thực hiện việc giảm giờ đối với các chức danh được quy định tại Văn bản hợp nhất số 03/2017/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về chế độ làm việc giáo viên phổ thông, Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Hiệu trưởng thực hiện việc đánh giá viên chức đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 936/SGD&ĐT-TCCB ngày 29/4/2021 của Sở GD&ĐT về việc nhận xét, đánh giá công chức, viên chức và người lao động trong các cơ sở giáo dục kể từ năm học 2020-2021 và Công văn số 1051/SGD&ĐT-TCCB ngày 05/5/2022 của Sở GD&ĐT Bến Tre về nhận xét, đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ sở giáo dục năm học 2021-2022.

- Hiệu trưởng thực hiện đầy đủ việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc; phụ cấp ưu đãi, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm cho CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Hiệu trưởng có ban hành quy chế công khai và xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế công khai của năm 2019, đảm bảo thực hiện đầy đủ các biểu mẫu công khai theo các phụ lục tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

- Cơ sở vật chất đáp ứng cơ bản các hoạt động dạy học và giáo dục. Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch thực hiện cơ sở vật chất, thực hiện kiểm kê tài sản, bàn giao tài sản bên trong phòng học cho từng lớp tự quản lý.

- Hiệu trưởng triển khai, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ giáo dục trung học theo Hướng dẫn của Sở GD&ĐT, có xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học và các kế hoạch để triển khai các mảng hoạt động giáo dục khác. Các tổ chuyên môn có xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ bám sát kế hoạch của trường. Mỗi giáo viên đều xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện theo nhiệm vụ được giao. Trường có quan tâm tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Đơn vị chấp hành thu, chi theo dự toán được giao; sử dụng các phiếu thu, phiếu chi đúng biểu mẫu, các khoản chi có hóa đơn, chứng từ thể hiện cho từng nội dung chi, chấp hành theo định mức và quy định; có mở sổ kế toán, lập báo cáo tài chính theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC.

- Công tác kiểm tra nội bộ, thực hiện công tác PCTN, tiêu cực luôn được Hiệu trưởng quan tâm chú trọng thực hiện theo quy định. Trong kỳ thanh tra chưa phát hiện dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

*** Nguyên nhân ưu điểm:**

Hiệu trưởng triển khai, quán triệt khá tốt các quy định pháp luật, nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT có liên quan các nội dung được thanh tra đến từng tổ chuyên môn và giáo viên để thực hiện. Hiệu trưởng có đầu tư nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của

của ngành, của địa phương để tổ chức triển khai thực hiện trong nhà trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Đội ngũ giáo viên phần lớn được chuyển từ Trường THPT Lê Hoàng Chiếu về trường, có thâm niên công tác, có kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh, luôn tích cực cùng với lãnh đạo nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục tăng theo từng năm. Các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính của trường cơ bản đủ đáp ứng cho việc tổ chức các hoạt động dạy và học.

Được sự quan tâm của chính quyền địa phương, của cha mẹ học sinh đã tạo các điều kiện tốt nhất để cùng với nhà trường trong công tác chăm lo và giáo dục học sinh.

3.2. Hạn chế

- Việc ban hành các văn bản quản lý nội bộ:

+ Hiệu trưởng nhà trường chưa thành lập các Hội đồng tư vấn theo Luật Giáo dục năm 2019 và Điều lệ trường trung học hiện hành để phối hợp, hỗ trợ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

+ Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Hội đồng thi đua – Khen thưởng bị trùng lặp như: có 03 quyết định thành lập Hội đồng thi đua - Khen thưởng trong cùng một năm. Hiệu trưởng ban hành Quyết định kỷ luật học sinh, Quyết định xóa kỷ luật học sinh trong khi chưa ban hành Quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật học sinh. Một số quyết định đã ban hành nhưng tên trường còn ghi tên và nội dung của các đơn vị khác.

+ Phần lớn các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn chưa phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị; nội dung của kế hoạch còn chung chung, chưa cụ thể hóa thành từng nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện, còn sao chép nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT; tên của một số kế hoạch chưa đúng với nội dung bên trong của kế hoạch.

+ Công tác lưu trữ hồ sơ quản lý tại đơn vị (kế hoạch, báo cáo, văn bản đi...) chưa khoa học, chưa phân loại theo từng lĩnh vực chuyên môn; còn khá nhiều văn bản đã ban hành nhưng thiếu chữ ký của Hiệu trưởng hoặc chưa đóng dấu của trường; một số văn bản chưa đúng về thể thức văn bản theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ Quy định về công tác văn thư.

- **Việc thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục:** Hiệu trưởng không thực hiện công khai từ năm học 2020-2021 đến thời điểm thanh tra là chưa đúng quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn thực hiện công tác công khai hàng năm của Sở GD&ĐT. Đối với công khai tài chính, đơn vị có thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT nhưng chưa thực hiện công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- **Về biên chế giáo viên, nhân viên:** còn thiếu 03 giáo viên (01 Toán, 01 Ngữ văn, 01 GD&ĐT); 02 nhân viên (chuyên trách thư viện và thiết bị, thí nghiệm).

- **Về cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác quản lý và dạy học và các điều kiện đảm bảo khác:**

Thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, dạy học hiện còn thiếu nhiều (máy tính văn phòng, máy in, tivi, máy chiếu); có 03 phòng thí nghiệm thực hành (Lý, Hóa, Sinh) nhưng chưa được trang bị các dụng cụ thí nghiệm, thực hành. Các thiết bị dạy học tối thiểu chưa được trang bị để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10. Hệ thống đường truyền internet ở dãy phòng học thiếu mỹ quan và thiếu an toàn. Số lượng thiết bị dạy học tự làm hằng năm còn hạn chế.

JA X
GIÁ
IÀ Đ
NH

Trường có thư viện nhưng chưa có đủ tài liệu, sách giáo khoa, máy tính nối mạng để đảm bảo phục vụ tốt cho bạn đọc; chưa khai thác hiệu quả hệ thống các phòng chức năng bằng việc bố trí, tổ chức các hoạt động dạy học tại các phòng chức năng; chưa có đầu tư để xây dựng phòng truyền thống để góp phần nâng cao hiệu quả trong giáo dục truyền thống cho học sinh.

- Việc thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá đối với viên chức, người lao động:

+ *Đối với công tác tuyển dụng viên chức:* Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập Ban kiểm tra điều kiện dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch chưa đúng quy định Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ; hồ sơ tuyển dụng lưu tại đơn vị còn thiếu lý lịch tư pháp của 03 viên chức được tuyển dụng.

+ *Việc phân công lao động:* Hiệu trưởng công giáo viên kiêm nhiệm phòng Vật lý - Công nghệ, phòng Hóa - Sinh (được giảm 03 tiết/tuần) trong khi các phòng chức năng này chưa có thiết bị thực hành và chưa hoạt động; kiêm nhiệm Thể dục - Thể thao (được giảm 02 tiết/tuần) là chưa thật sự cần thiết trong điều kiện khó khăn về tài chính.

+ *Việc nhận xét, đánh giá công chức, viên chức:* Hiệu trưởng không xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện việc nhận xét, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hàng năm là chưa đúng văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Việc thực hiện quy định về nội dung, chương trình giáo dục và đánh giá kết quả học tập của học sinh:

+ Việc xây dựng các kế hoạch của trường, của tổ chuyên môn chưa căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường về nhân lực, nguồn lực để xác định các chỉ tiêu cho phù hợp, chỉ tiêu đề ra thiếu khả thi, khó thực hiện, hiệu quả không cao, chưa đảm bảo tính phát triển của nhà trường.

+ Hệ thống hồ sơ sổ sách chuyên môn chưa được thống nhất giữa các tổ chuyên môn để thực hiện. Việc thực hiện soạn, phê duyệt kế hoạch bài dạy chưa được thống nhất để tổ chức thực hiện.

+ Nhà trường chưa có giải pháp để huy động lực lượng giáo viên tiềm năng trong công tác bảo trợ các dự án, hỗ trợ học sinh để nâng cấp các ý tưởng nghiên cứu thành các dự án tham gia các cuộc thi; chưa có giải pháp thúc đẩy và động viên giáo viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

+ Nhà trường thực hiện chưa tốt việc lưu trữ hồ sơ kiểm tra đánh giá học sinh qua các năm.

+ Số HS trúng tuyển vào lớp 10 không ra lớp hàng năm còn cao (trong kỳ thanh tra có 26 học sinh không ra lớp). Tỷ lệ HS bỏ học, lưu ban hàng năm khá cao.

+ Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh chưa hiệu quả, có học sinh bị đưa ra Hội đồng kỷ luật của trường.

+ Công tác tổ chức nhân sự cho tổ Tư vấn tâm lý học đường chưa đúng thành phần theo văn bản quy định hiện hành như: Thiếu thành viên lãnh đạo trường làm tổ trưởng; thiếu thành viên là học sinh; cán bộ kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý chưa được bồi dưỡng và hưởng chế độ theo quy định.

- Việc thực hiện quy định về công tác kiểm tra nội bộ:

+ Các kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm của trường có tên "*Kế hoạch công tác kiểm tra của cơ sở giáo dục*" là chưa đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT; mục đích yêu cầu, nội dung, giải pháp của kế hoạch phần lớn chỉ đạo hơn là tổ chức hiện; có nội dung kiểm tra đề ra chưa phù hợp (như: kiểm tra các phòng thí nghiệm, thực hành trong khi các phòng này chưa hoạt động vì chưa có thiết bị); một số nội dung

không thực hiện kiểm tra nhưng báo cáo kết quả là thực hiện tốt (kiểm tra thiết bị, tài chính, thư viện); biên bản kiểm tra có nội dung không trùng khớp với nội dung ghi trong thông báo kiểm tra.

+ Thực hiện chưa đúng quy trình, hồ sơ của một cuộc kiểm tra; không có quyết định thành lập tổ kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra.

+ Hồ sơ kiểm tra hàng năm lưu trữ chưa đầy đủ.

- Việc thực hiện quy định về quản lý dạy thêm, học thêm (DTHT):

+ Công tác quản lý về DTHT của nhà trường còn nhiều bất cập như: Hiệu trưởng và tập thể lãnh đạo còn nhầm lẫn về hình thức tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với dạy học tăng tiết và DTHT trong nhà trường nên công tác tổ chức, quản lý chưa chắc chắn và chưa đúng quy định.

+ Việc tổ chức DTHT trong nhà trường: Học sinh tự chọn giáo viên để tham gia học thêm; học phí học thêm do giáo viên và học sinh tự thống nhất; học sinh đóng học phí trực tiếp cho giáo viên; giáo viên thu tiền học thêm và nộp cho thủ quỹ là không đúng quy định tại Điều 7 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại Công văn 789/SGD&ĐT-TTr ngày 24/4/2020, Công văn số 2268/SGD&ĐT-TTr ngày 07/10/2020 và Công văn số 300/SGD&ĐT-GDTrH-GDTX ngày 24/2/2022 về hướng dẫn quản lý DTHT trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Việc thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn thu khác:

+ Đơn vị thực hiện chưa đúng việc đăng ký mở sổ tại trang bìa, không đóng giáp lai giữa các trang sổ theo Thông tư 107/2017/TT-BTC.

+ Năm học 2021-2022, 2022-2023 đơn vị thu dạy ôn tập thi tốt nghiệp THPT chưa có biên bản thỏa thuận với phụ huynh học sinh, mức thu chưa đúng kế hoạch đã xây dựng.

- Việc thực hiện quy định về phòng, chống tham nhũng (PCTN), tiêu cực:

Các nội dung thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trong các kế hoạch của trường còn sao y nội dung kế hoạch của Sở GD&ĐT, chưa cụ thể hóa thành kế hoạch riêng của đơn vị. Nội dung và giải pháp trong kế hoạch thực hiện công tác PCTN của trường phần lớn thể hiện hướng chỉ đạo hơn là thực hiện. Chưa thể hiện rõ nội dung giáo dục pháp luật về PCTN cho học sinh theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ trong các kế hoạch của nhà trường; nội dung các hoạt động giáo dục ngoại khóa về PCTN, tiêu cực cho học sinh của trường chưa phong phú, hiệu quả chưa cao.

*** Nguyên nhân các hạn chế:**

- Hiệu trưởng, tập thể lãnh đạo chưa nghiên cứu sâu các văn bản pháp luật và văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT trong ban hành văn bản quản lý nội bộ.

- Trong phân công nhiệm vụ (kiêm nhiệm) đối với viên chức chưa linh hoạt theo điều kiện và tình hình thực tế tại đơn vị. Hiệu trưởng và tập thể lãnh đạo chưa có giải pháp phát huy năng lực của đội ngũ giáo viên hiện tại; chưa tạo được sự thống nhất và huy động toàn thể đội ngũ cùng tham gia vào việc đóng góp, tìm các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục học sinh và xây dựng phát triển nhà trường.

- Trường chưa được Sở GD&ĐT giao quyền tự chủ tài chính, chưa đủ điều kiện để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, các định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành nên gặp không ít khó khăn trong việc mua sắm thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục và một số chính sách cho giáo viên, nhân viên.

- Tình hình dịch Covid-19 thời gian vừa qua diễn ra khá dài, Trường THPT Thạnh Phước được Ủy ban nhân dân huyện Bình Đại trưng dụng làm khu cách ly tập trung để điều trị Covid -19 (đợt 1: Từ ngày 09/7/2021 đến ngày 21/8/2021; đợt 2: từ ngày

H.C.
SỞ
GD
ĐT
BẾN
TRÉ

27/11/2021 đến ngày 07/1/2022) nên trường không tổ chức được các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng, việc bảo quản cơ sở vật chất gặp không ít khó khăn.

- Trường chưa nhận được sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của CMHS và chính quyền địa phương để kéo giảm tỉ lệ học sinh bỏ học.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có):

Các nội dung còn hạn chế được phát hiện trong thời gian thanh tra, Đoàn thanh tra đã đề nghị Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung theo đúng quy định để thực hiện hiệu quả hơn, đặc biệt là các văn bản mà Hiệu trưởng đã ban hành trong năm học 2022-2023.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

5.1. Đối với Trường THPT Thạnh Phước

Hiệu trưởng tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc trong tập thể lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường tất cả các hạn chế được nêu tại mục 3.2 của kết luận thanh tra, đồng thời thực hiện ngay các kiến nghị sau:

- Rà soát toàn bộ các quyết định, quy chế, kế hoạch đã ban hành (nhất là ở năm học 2022-2023) và thực hiện điều chỉnh, bổ sung nội dung cho đúng các văn bản pháp luật hiện hành, đúng chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Các kế hoạch tổ chức dạy học, kế hoạch giáo dục học sinh cần dựa vào các điều kiện thực tiễn của nhà trường cả về nhân lực đội ngũ, năng lực học sinh và các nguồn lực khác để xác định các mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp nhưng phải đảm bảo tính phát triển và phát huy hiệu quả nguồn nhân sự cho sự phát triển của nhà trường.

- Kiện toàn lại các tổ chuyên môn, phân công tổ phó chuyên môn đúng theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT và Công văn số 2113/SGD&ĐT-TCCB ngày 15/9/2021 của Sở GD&ĐT; điều chỉnh phân công giảng dạy, kiêm nhiệm, thực hiện giảm giờ dạy đúng theo Văn bản hợp nhất số 03/2017/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GD&ĐT để hạn chế thừa giờ trong điều kiện còn khó khăn về tài chính.

- Bổ sung lý lịch tư pháp của 03 viên chức đã tuyển dụng để lưu hồ sơ theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy định về công khai đúng Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tăng cường phối hợp với Công an huyện Bình Đại, Ủy ban nhân dân các xã có học sinh đang theo học tại Trường THPT Thạnh Phước và CMHS có kế hoạch hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức cho HS, vận động HS trúng tuyển vào lớp 10 ra lớp, kéo giảm tỉ lệ HS lưu ban, bỏ học.

- Năm học 2022-2023, Trường THPT Thạnh Phước chưa có trong kế hoạch chung của Sở GD&ĐT về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tuy nhiên, Hiệu trưởng cần thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục để xác định rõ được điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường, làm cơ sở đề ra các giải pháp, kế hoạch phù hợp để cải tiến và nâng cao chất lượng, phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia trong thời gian tới.

- Xây dựng kế hoạch khắc phục các hạn chế nêu trong Kết luận thanh gửi về Thanh tra Sở chậm nhất 15 ngày kể từ ngày khi nhận được Kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra Sở trước ngày 30/12/2022 để theo dõi, kiểm tra trong thời gian tới.

5.2. Đối với các Phòng chuyên môn, Thanh tra Sở GD&ĐT

- Giao Phòng Kế hoạch tài chính Sở GD&ĐT rà soát các điều kiện để tham mưu Giám đốc Sở sớm có văn bản giao quyền tự chủ về tài chính cho Trường THPT Thạnh

Phước đề trường chủ động trong mua sắm thiết bị phục vụ cho công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

- Giao Phòng Giáo dục trung học – Giáo dục thường xuyên Sở GD&ĐT tăng cường theo dõi, hướng dẫn Trường THPT Thạnh Phước trong xây dựng các kế hoạch dạy học, giáo dục học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn ngay trong năm học 2022-2023 và những năm học tiếp theo.

- Giao Thanh tra Sở theo dõi, hướng dẫn Trường THPT Thạnh Phước xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra; kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo đúng quy định và báo cáo Giám đốc Sở để có chỉ đạo trong thực hiện kết luận thanh tra của Trường THPT Thạnh Phước./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND huyện Bình Đại (để biết);
- Các Phó GĐ (để theo dõi, chỉ đạo);
- Trường THPT Thạnh Phước (thực hiện);
- Phòng GDTrH-TX, KHTC, Thanh tra Sở (thực hiện);
- Đăng Website Sở;
- Lưu: VT, TTr, Hồ sơ TTr.

